BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOÁI VỐN CỔ PHẦN
CỦA TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ PHÁT TRIỂN BƯU ĐIỆN GIA LAI
THÔNG QUA ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN

(Theo Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp)

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔ CHỨC THOÁI VỐN: TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM (VNPT)

Trụ sở chính:	Tòa nhà VNPT, số 57 Huỳnh Thúc Kháng, Quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.		
Website:	www.vnpt.com.vn		
Điện thoại:	(024) 3774 1091	Fax:	(024) 3774 1093

TỔ CHỨC TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI (SHS)

Trụ sở chính:	Tầng 3 Tòa nhà TT hội nghị Công đoàn, số 1 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.		
Website:	www.shs.com.vn		
Điện thoại:	(024) 3818 1888	Fax:	(024) 3818 1688
CN TP.HCM:	Tầng 3, Tòa nhà Artex, Số 236 – 238 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp.HCM		
Điện thoại:	(028) 3915 1368	Fax:	(028) 3915 1369
CN Đà Nẵng:	97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng		
Điện thoại:	(0236) 3774 1091	Fax:	(0236) 3774 1093

Phụ trách công bố thông tin:

Ông:	Nguyễn Văn Nhiễn	Chức vụ: Phó Tổng giám đốc
Điện thoại:	(024) 3774 1091	Fax: (024) 3774 1093

Hà Nội, tháng 11 năm 2017

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100684378 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tp. Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 17/08/2010 đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 20/03/2017)

VNPT

THOÁI VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ PHÁT TRIỂN BƯU ĐIỆN GIA LAI

- **Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam thực hiện thoái vốn theo Quyết định số 91/2015/NĐ-CP, Quyết định số 41/2015/QĐ-TTg;**
- **Văn bản số 3612/BTTTT-QLDN ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về phê duyệt Phương án thoái vốn theo lô của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai;**
- **Quyết định số 289/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam về việc Bán đấu giá cổ phần theo lô của VNPT tại Công ty cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai;**
- **Điều kiện thoái vốn:** Theo Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- **Hình thức thoái vốn:** Theo Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP.

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

Tổng số lượng cổ phần chào bán: 192.796 cổ phần

Số lô cổ phần chào bán: 01 lô cổ phần

Số lượng cổ phần của 01 lô: 192.796 cổ phần

Giá khởi điểm lô cổ phần: 5.388.356.765 đồng

Tổng giá trị chào bán (theo mệnh giá): 1.927.960.000 đồng

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN 2
1. Tổ chức thực hiện thoái vốn: 2
2. Tổ chức tư vấn 2
II. CÁC KHÁI NIỆM 2
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THOÁI VỐN 3
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển 3
2. Mối quan hệ với Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai: 4
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 4
4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu: 4
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ PHÁT TRIỂN BƯU ĐIỆN GIA LAI 4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển: 4
2. Cơ cấu tổ chức Công ty: 6
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất 8
4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu: 8
5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo: 8
6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn: 9
7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn: 9
V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN 9
1. Loại cổ phiếu: 9
2. Mệnh giá: 9
3. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn: 9
4. Số lô cổ phần chào bán: 10
5. Số lượng cổ phần của 01 lô: 10
6. Giá khởi điểm lô cổ phần: 10
7. Phương pháp tính giá: 10
8. Phương thức thoái vốn: 10
10. Thời gian thực hiện thoái vốn dự kiến: 11
11. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến: 11
12. Đối tượng chào bán 11
13. Giới hạn tỷ lệ nắm giữ của Nhà đầu tư nước ngoài. 11
14. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng: 12
15. Các loại thuế có liên quan: 12
VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN **12**
VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN **12**

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn:

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

Ông: Nguyễn Văn Nhiễn **Chức vụ: Phó Tổng giám đốc**

(Theo giấy ủy quyền số 5432/GUQ-VNPT-PCTT ngày 12/10/2016 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu Chính Viễn Thông Việt Nam)

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

Ông: Vũ Đức Tiến **Chức vụ: Tổng giám đốc**

Bản công bố thông tin này là một phần trong hồ sơ thoái vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai do Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng dịch vụ tư vấn giữa Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam và Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

1. Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau

- Tổ chức thực hiện thoái vốn:	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam
- Tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn:	Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai
- Công ty kiểm toán:	Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC
- Bản công bố thông tin:	Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán.
- Điều lệ:	Điều lệ của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai thông qua.
- Vốn điều lệ:	Là số vốn do các thành viên, cổ đông góp hoặc cam kết góp

trong một thời hạn nhất định và được ghi vào Điều lệ công ty

- Cổ phần: Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
- Cổ phiếu: Chứng chỉ do Công ty cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai phát hành xác nhận quyền sở hữu của một hoặc một số cổ phần của Công ty cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai.

2. Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau

- BCTC: Báo cáo tài chính
- BKS: Ban kiểm soát
- CBCNV: Cán bộ công nhân viên
- CP: Cổ phần
- ĐHĐCĐ: Đại hội Đồng cổ đông
- ĐKKD: Đăng ký kinh doanh
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- LNTT: Lợi nhuận trước thuế
- LNST: Lợi nhuận sau thuế
- Thuế TNDN: Thuế thu nhập doanh nghiệp
- TNCN: (thuế) Thu nhập cá nhân
- TNDN: (thuế) Thu nhập Doanh nghiệp
- TSCĐ: Tài sản cố định
- UBND: Uỷ ban nhân dân
- VĐL: Vốn điều lệ
- Việt Nam: Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- VNĐ: Đồng Việt Nam

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THOÁI VỐN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Với những đóng góp và thành tựu đã đạt được trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa Xã hội và Bảo vệ Tổ quốc, VNPT đã vinh dự được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ 1999 - 2009 vào ngày 22/12/2009.

Kế thừa 70 năm xây dựng, phát triển và gắn bó trên thị trường viễn thông Việt Nam, VNPT vừa là nhà cung cấp dịch vụ đầu tiên đặt nền móng cho sự phát triển của ngành Bưu chính, Viễn thông Việt Nam, vừa là tập đoàn có vai trò chủ chốt trong việc đưa Việt

Nam trở thành 1 trong 10 quốc gia có tốc độ phát triển Bưu chính Viễn thông nhanh nhất toàn cầu.

Sau khi tái cấu trúc doanh nghiệp, hiện với gần 40 nghìn cán bộ công nhân viên, hạ tầng công nghệ viễn thông tiên tiến, mạng lưới dịch vụ phủ sóng toàn bộ 63 tỉnh thành trên cả nước, VNPT tự hào là nhà cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông số 1 tại Việt Nam, phục vụ khoảng 30 triệu thuê bao di động, gần 10 triệu thuê bao điện thoại cố định và khoảng hàng chục triệu người sử dụng Internet.

Tháng 1/2006, VNPT chính thức trở thành Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thay thế cho mô hình Tổng công ty cũ theo quyết định số 06/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, với chiến lược phát triển theo mô hình tập đoàn kinh tế chủ lực của Việt Nam, kinh doanh đa ngành nghề, đa lĩnh vực, đa sở hữu, trong đó Bưu chính - Viễn thông - CNTT là nòng cốt.

Ngày 24/6/2010, Công ty mẹ - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam chuyển đổi hoạt động sang mô hình Công ty trách nhiệm Hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo quyết định số 955/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2. Mối quan hệ với Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai:

Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam là cổ đông lớn, sở hữu **192.796 cổ phần**, tương đương **34,08%** vốn điều lệ hiện tại của CTCP Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành:

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai là **34,08%.**

4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu:

Tỷ lệ số cổ phiếu thoái vốn/tổng số cổ phiếu đang sở hữu của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai là **100%**.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ PHÁT TRIỂN BƯU ĐIỆN GIA LAI

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

❖ **Thông tin khái quát**

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ PHÁT TRIỂN BƯU ĐIỆN GIA LAI
- Tên viết tắt: GPT
- Địa chỉ: 32 Nguyễn Thái Học, phường Hội Thương, Thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, Việt Nam
- Điện thoại: 059.3824689

- Fax: 059.3828808
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 5900377777 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 25/05/2006, thay đổi lần 5 ngày 12/11/2014
- Ngành nghề kinh doanh:
  - Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây lắp, bảo trì các công trình bưu chính viễn thông; Xây dựng công trình công nghiệp; Xây dựng trạm phát song di động;
  - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng (trừ gỗ);
  - Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
  - Xây dựng nhà các loại;
  - Hoàn thiện công trình xây dựng;
  - Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao;
  - Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: tư vấn, lập dự án đầu tư xây dựng, khảo sát thiết kế các công trình bưu chính viễn thông, điện tử tin học;
  - Sửa chữa các thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng;
  - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác. Chi tiết: Cho thuê trạm phát sóng di động;
  - Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông;
  - Lắp đặt hệ thống điện;
  - Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí. Chi tiết: Sửa chữa, lắp đặt và bảo dưỡng điện lạnh;
  - Sửa chữa thiết bị điện. Chi tiết: Sửa chữa máy nổ; Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị tổng đài và thiết bị chuyển đổi;
  - Sửa chữa thiết bị liên lạc.

❖ **Lịch sử hình thành và phát triển**

Công ty cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai có tiền thân là Công ty Xây lắp Bưu điện, được thành lập theo Quyết định số 942/QĐ-TCCB ngày 14/04/1997 của Tổng giám đốc Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc thành lập Công ty Xây lắp Bưu điện thuộc Bưu điện tỉnh Gia Lai.

Công ty thực hiện chuyển đổi hình thức hoạt động dưới dạng công ty cổ phần theo Quyết định số 149/QĐ-BBCVT ngày 13/02/2006 của Bộ trưởng Bộ Bưu chính Viễn thông.

Tại thời điểm chuyển đổi sang hình thức hoạt động CTCP (năm 2006) thì vốn điều lệ của Công ty là 3.500.000.000 đồng. Do nhu cầu về vốn nên công ty đã huy động các cổ đông tăng vốn điều lệ, cụ thể:

Năm 2007: vốn điều lệ là 3.792.360.000 đồng

Năm 2008: vốn điều lệ là 4.050.000.000 đồng

Năm 2010: vốn điều lệ là 5.656.550.000 đồng.

❖ **Vốn điều lệ**

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5900377777 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 25/05/2006, thay đổi lần 5 ngày 12/11/2014, vốn điều lệ của Công ty là **5.656.550.000 đồng.**

2. Cơ cấu tổ chức Công ty:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY

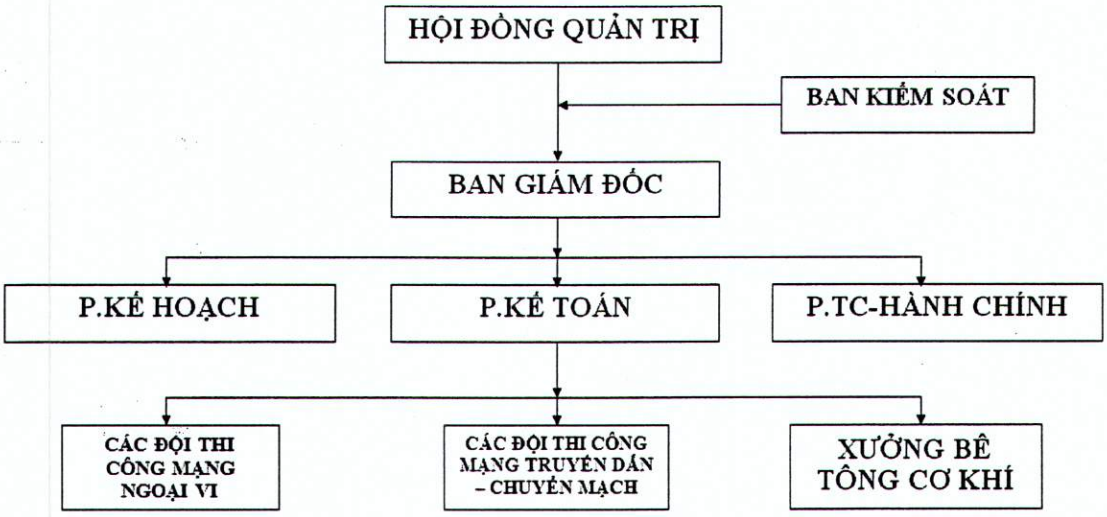

❖ ***Đại hội đồng cổ đông***

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty cổ phần. ĐHĐCĐ họp thường niên hoặc bất thường, tổ chức ít nhất mỗi năm một lần. ĐHĐCĐ có quyền thông qua chiến lược phát triển của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, thông qua nghị quyết các vấn đề như bổ sung và sửa đổi Điều lệ, loại cổ phần và số lượng cổ phần phát hành, mức cổ tức chi trả cho cổ đông hàng năm, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát,… Đại hội đồng cổ đông có quyền bầu, bãi nhiệm thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

❖ ***Hội đồng quản trị***

Là cơ quan quản lý Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề quan trọng liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ giám sát Giám đốc và những người quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của Hội

đồng quản trị do pháp luật và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định, cụ thể có quyền quyết định, chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm, xác định các mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược trên cơ sở Đại hội đồng cổ đông thông qua, đề xuất mức chi trả cổ tức hàng năm. Hội đồng quản trị có quyền bổ nhiệm và bãi nhiệm Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

❖ ***Ban kiểm soát***

Do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát các báo cáo tài chính hàng năm, 6 tháng, hàng quý, các vấn đề kiểm toán và các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty, bảo vệ quyền lợi cổ đông theo luật pháp và Điều lệ Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.

❖ ***Ban Giám đốc***

Điều hành toàn bộ các hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và pháp luật về kết quả hoạt động của mình. Xác định cơ cấu tổ chức, trách nhiệm và quyền hạn của các đơn vị trực thuộc, các cấp quản lý trong Công ty. Xây dựng kế hoạch sản xuất dài hạn và hàng năm, các phương án kinh doanh, các dự án đầu tư mới, các phương án liên doanh, liên kết trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Tổng Giám đốc: là người điều hành mọi hoạt động của Công ty.

Phó giám đốc: là người giúp việc cho Giám đốc, thay mặt Giám đốc điều hành Công ty khi Giám đốc đi vắng

❖ ***Các phòng ban***

- Phòng Kế Hoạch: Tham mưu cho Giám đốc Công ty và thực hiện tác nghiệp về công tác xây dựng các kế hoạch SXKD, dự án đầu tư phát triển, xây dựng chiến lược kinh doanh theo mục tiêu phát triển của đơn vị, trực tiếp xây dựng, quản lý tiến độ thi công công trình, công tác nhập xuất vật tư, hoàn hóa, thiết bị, lập dự toán và thanh quyết toán các công trình, kinh doanh các dịch vụ khác... và chịu trách nhiệm trước Giám đốc, pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Phòng Kế toán: Tham mưu cho Giám đốc Công ty và thực hiện tác nghiệp về công tác thống kê, tổng hợp, hạch toán số liệu tài chính trong quá trình hoạt động SXKD của Công ty. Đề xuất, nghiên cứu, triển khai các kế hoạch tài chính, tham gia công tác quyết toán các công trình, dịch vụ theo đăng ký kinh doanh của đơn vị và chịu trách nhiệm trước Giám đốc, pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Phòng Tổ chức – Hành chính: Tham mưu cho Giám đốc Công ty và thực hiện tác nghiệp về công tác nhân sự - tiền lương, công tác ATLĐ, VSLĐ, PCCN, các chính sách xã hội, quản lý hành chính, đội xe cơ quan, công tác bảo vệ và chịu trách nhiệm trước Giám đốc, pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Các đội thi công: Tham mưu cho Giám đốc Công ty và thực hiện tác nghiệp về công tác tư vấn kỹ thuật, giám sát, tổ chức thi công, thi công, nghiệm thu, hoàn công các công trình theo đăng ký kinh doanh của Công ty. Nghiên cứu, đề xuất, triển khai các biện pháp kỹ thuật trong quá trình thi công và triển khai các sản phẩm dịch vụ mới của Công ty và chịu trách nhiệm trước Giám đốc, pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao

3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	10.262.429.511	11.154.054.742	+8,69%
Doanh thu thuần	13.254.853.890	15.535.306.924	+17,20%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.766.941.726	2.187.358.849	+23,79%
Lợi nhuận khác	14.790.664	(14.145.408)	-
Lợi nhuận trước thuế	1.781.732.390	2.173.213.441	+21,97%
Lợi nhuận sau thuế	1.424.128.336	1.731.417.671	+21,58%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	79,44%	81,68%	+2,24%

Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2016 của CTCP XL&PTBĐ Gia Lai

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	4,00	3,58
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	3,62	3,14
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Nợ/Tổng tài sản	%	25,23%	28,19%
Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	33,74%	39,25%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	14,71	10,08
Vòng quay tổng tài sản	Lần	1,32	1,45
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	10,74%	11,15%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	19,08%	22,08%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	14,18%	16,17%
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	13,33%	14,08%
Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	Đồng/ CP	2.276	3.061

5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm so với 2016
Doanh thu thuần	đồng	15.535.306.924	14.000.000.000	(9,88%)
Lợi nhuận sau thuế	đồng	1.731.417.671	1.040.000.000	(39,93%)
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	11,15%	7,43%	(3,72%)
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	21,62%	11,79%	(9,83%)
Cổ tức	%	25%	17,0%	(8,00%)

Nguồn: GPT

Căn cứ xây dựng kế hoạch lợi nhuận và cổ tức:

- Kế hoạch trên được Công ty xây dựng dựa trên cơ sở kết quả kinh doanh trong các năm quá khứ và có xét các yếu tố cơ bản tình hình kinh tế vĩ mô, khả năng tài chính và nhân tố nhân sự của Công ty.
- Năm 2017, Công ty tiếp tục thực hiện công tác tái cấu trúc Công ty, mở rộng ngành nghề nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Ngoài ra về mặt tài chính, Ban Giám đốc Công ty cũng tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định về quản lý tài chính nội bộ; có các giải pháp nâng cao công tác quản lý tài chính, thường xuyên rà soát các chi phí hàng tháng, quý, năm, đối với công tác thi công và tăng cường công tác quản lý, chi phí toàn Công ty.

6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn:

Không có

7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn:

Không có

V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

1. Loại cổ phiếu:

Cổ phiếu phổ thông

2. Mệnh giá:

10.000 đồng/cổ phiếu

3. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn: 192.796 cổ phiếu (chiếm tỷ lệ **34,08%** tổng số cổ phiếu đang lưu hành)

4. Số lô cổ phần chào bán:

01 lô

5. Số lượng cổ phần của 01 lô:

192.796 cổ phần

6. Giá khởi điểm lô cổ phần: 5.388.356.765 đồng.

Giá khởi điểm 01 cổ phần: 27.948 đồng/cổ phần

VNPT xác định Giá khởi điểm lô cổ phần và Giá khởi điểm một cổ phần dựa theo Chứng thư Thẩm định giá số 8183/CT-VVFC/BAN3 do Công ty Công ty Cổ phần Định giá và Dịch vụ Tài chính Việt Nam (VVFC) ban hành ngày 18/08/2017, trong đó: Giá khởi điểm lô cổ phần bằng Giá trị phần vốn góp và Giá khởi điểm một cổ phần bằng Giá trị một cổ phần. Theo Chứng thư thẩm định giá nêu trên, Giá trị phần vốn góp và Giá trị tích số: Giá khởi điểm một cổ phần x Số cổ phần chào bán đang chênh lệch nhau 94.157 đồng. Nguyên nhân do VVFC xác định Giá trị một cổ phần = Giá trị phần vốn góp của VNPT/Số cổ phần VNPT đang sở hữu, sau đó làm tròn giá trị này dẫn đến việc khi tính phép toán ngược lại: Giá trị một cổ phần x Số cổ phần VNPT đang sở hữu sẽ không bằng Giá trị phần vốn góp như đã tính ban đầu. Khi thực hiện công bố thông tin bán đấu giá cổ phần theo lô, VNPT sẽ căn cứ vào Giá khởi điểm lô cổ phần để làm cơ sở yêu cầu nhà đầu tư nộp tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần.

7. Phương pháp tính giá:

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 8183/CT-VVFC/BAN3 do Công ty Công ty Cổ phần Định giá và Dịch vụ Tài chính Việt Nam (VVFC) ban hành ngày 18/08/2017, Bộ Thông tin và Truyền thông đã có văn bản số 3612/BTTTT-QLDN ngày 06/10/2017 và Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam đã có Quyết định số 289/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 17/10/2017 phê duyệt mức giá khởi điểm chào bán lô cổ phần là **5.388.356.765 đồng**.

8. Phương thức thoái vốn:

CTCP Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai là công ty cổ phần chưa niêm yết/đăng ký giao dịch trên sàn Upcom. VNPT đã thực hiện bán đấu giá công khai cổ phiếu CTCP Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai (thực hiện công bố thông tin về việc bán đấu giá trên 3 số báo liên tiếp của Báo Thời báo Kinh tế Việt Nam và Báo Gia Lai từ ngày 28/04/2017) nhưng không thành công do không có nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá.

Theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 38, Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp, "*Đối với công ty cổ phần chưa niêm yết hoặc chưa đăng ký giao dịch trên sàn Upcom thì thực hiện chuyển nhượng vốn theo phương thức sau: Đấu giá công khai, trường hợp đấu giá công khai không thành công thì thực hiện chào bán cạnh tranh thông qua hình thức đấu giá bán cổ phần theo lô*". Trên cơ sở đó, ngày 06/10/2017, Bộ Thông tin và Truyền thông đã có văn bản số 3612/BTTTT-QLDN phê duyệt Phương án bán đấu giá cổ phần theo lô của VNPT tại CTCP Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai.

9. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

10. Thời gian thực hiện thoái vốn dự kiến:

Ngay sau khi Ủy ban chứng khoán Nhà nước thông qua Hồ sơ công bố thông tin về việc thoái vốn của VNPT tại Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai, dự kiến trong Quý 4/2017.

11. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến:

Được quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành.

12. Đối tượng chào bán

Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần theo lô là các tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài. Nhà đầu tư trong nước và nước ngoài được mua cổ phần với số lượng không hạn chế. Đối với lĩnh vực, ngành nghề mà pháp luật có liên quan và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên quy định tỷ lệ tối đa tham gia đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài thì thực hiện theo quy định đó.

Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần theo lô là các nhà đầu tư có năng lực tài chính: Nhà đầu tư tham gia phải chứng minh năng lực tài chính đủ khả năng mua toàn bộ số lượng cổ phần, trong đó:

- Đối với nhà đầu tư cá nhân: Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có đủ nguồn vốn để thực hiện mua cổ phần theo lô (theo giá khởi điểm lô cổ phần);
- Đối với nhà đầu tư tổ chức: Có tư cách pháp nhân, có vốn chủ sở hữu hoặc nguồn vốn hợp pháp khác lớn hơn hoặc bằng giá trị toàn bộ cổ phần đấu giá (theo giá khởi điểm lô cổ phần) tại thời điểm trước khi Hội đồng thành viên VNPT ban hành Quyết định thông qua phương án thoái vốn.

Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần theo lô phải có cam kết gắn bó lợi ích lâu dài với doanh nghiệp; có phương án tiếp tục sử dụng lao động hiện có; có cam kết hỗ trợ doanh nghiệp để: Mở rộng thị trường, nâng cao năng lực tài chính, quản trị doanh nghiệp, chuyển giao, ứng dụng công nghệ mới, đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

13. Giới hạn tỷ lệ nắm giữ của Nhà đầu tư nước ngoài.

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai không có quy định cụ thể giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của Công ty đối với người nước ngoài.

Hiện tại, chưa có quy định cho thấy Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai đang kinh doanh trong ngành nghề có giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài. Như vậy, các nhà đầu tư nước ngoài có thể đặt mua số lượng cổ phần tối đa là 192.796 cổ phần.

14. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:

Không có.

15. Các loại thuế có liên quan:

Tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/07/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam phải chịu thuế thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng chứng khoán. Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Thoái vốn tại các doanh nghiệp theo Danh sách các đơn vị của VNPT thực hiện thoái vốn (Ban hành kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu Chính Viễn thông Việt Nam tại Nghị định số 25/2016/NĐ-CP ngày 06/04/2016 của Chính phủ); văn bản số 3612/BTTTT-QLDN ngày 06/10/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Quyết định số 289/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 17/10/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN

1. Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC

Địa chỉ văn phòng chính: Lô 78 – 81 Đường 30 Tháng 4, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng.

Điện thoại: (84.236) 3655886 Fax: (84.236) 3655887

Website: www.aac.com.vn

2. Tổ chức tư vấn xây dựng phương án thoái vốn:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI (SHS)

Địa chỉ: Tầng 3, toà nhà Trung tâm Hội nghị công đoàn, số 1 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024. 3818 1888 Fax: 024. 3818 1688

Website: www.shs.com.vn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 66/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 15/11/2007. Với số vốn điều lệ ban đầu 350 tỷ đồng, sau 10 năm hoạt động, số vốn điều lệ của SHS đã tăng lên 1.000 tỷ đồng và mở rộng mạng lưới hoạt động thông qua việc thành lập Chi nhánh tại các thành phố lớn là thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng. SHS là một trong những công ty chứng khoán có số vốn điều lệ lớn nhất Việt Nam hiện nay. Với quy mô vốn điều lệ 1.000 tỷ đồng, SHS có đủ điều kiện và được phép cung cấp đầy đủ tất cả các dịch vụ của một tổ chức kinh doanh chứng khoán.

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2017

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN
TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM
K/T. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

NGUYỄN VĂN NHIỄN

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI
TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN HÀ NỘI

VŨ ĐỨC TIẾN